

ĐIỀU TRA VỀ MỨC ĐỘ SỬ DỤNG CÁC CHIẾN LƯỢC XÃ HỘI CỦA SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT KHOA TIẾNG ANH, TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

AN INVESTIGATION INTO SOCIAL STRATEGIES USED BY THE FIRST-YEAR STUDENTS OF ENGLISH AT DANANG UNIVERSITY

SVTH: NGUYỄN THỊ NGỌC HẠNH

Lớp: 04SPA02, Trường ĐH Ngoại Ngữ

GVHD: NGUYỄN PHẠM THANH UYÊN

Khoa Tiếng Anh, Trường Đại Học Ngoại Ngữ

TÓM TẮT

Bài nghiên cứu này nhằm mục đích điều tra về tình hình sử dụng các chiến lược xã hội trong việc học tiếng Anh của sinh viên năm thứ nhất, trường Đại Học Ngoại Ngữ-Đại Học Đà Nẵng. Thông tin được thu thập thông qua hai công cụ hỗ trợ là câu hỏi điều tra và quan sát lớp học. Kết quả thu về sẽ được phân tích định lượng để xác định mức độ sử dụng ở sinh viên và những khó khăn các em gặp phải khi sử dụng các chiến lược này. Từ kết quả đó, đưa ra một số đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả của việc sử dụng các chiến lược này trong việc học tiếng Anh cho sinh viên như: dạy người học cách sử dụng chiến lược xã hội trong học tập, tạo môi trường học thoải mái và thân thiện cho người học, chọn tài liệu giảng dạy phù hợp và những phản hồi tích cực từ giáo viên.

ABSTRACT

This paper attempts to investigate how social strategies in terms of asking questions, cooperating with others, empathizing with others are used by the first-year students in College of Foreign Languages, Danang University. Through two instruments of collecting data: questionnaires and classroom observations, the data are qualitatively analyzed to find out the frequency of students' use of social strategies and what difficulties preventing them from using these strategies. On the base of the findings, some suggestions are highlighted to enhance the effectiveness of using these strategies such as strategy training, creating a friendly atmosphere in the class, choosing materials and giving positive feedback.

1. MỞ ĐẦU

1.1. Lý do chọn đề tài

Theo Rebecca Oxford (1990), các chiến lược học tập đóng vai trò rất quan trọng trong việc học của người học. Chính các chiến lược này sẽ giúp cho việc học của các em trở nên dễ dàng hơn, nhanh hơn, có hứng thú hơn, và có định hướng hơn. Do vậy, việc chọn và sử dụng những chiến lược tương xứng sẽ nâng cao hiệu quả hơn trong học tập. Tuy nhiên, trong thực tế, các chiến lược này vẫn chưa nhận được sự quan tâm đúng với giá trị của nó từ phía sinh viên.

Chiến lược xã hội là một phần rất quan trọng và không thể thiếu được của chiến lược học tập trong việc tăng cường khả năng giao tiếp bằng ngôn ngữ đích và sự độc lập cho sinh viên. Bằng các chiến lược nhỏ như: Đặt câu hỏi, hợp tác với những người khác hay chia sẻ cho nhau giúp sinh viên năng động hơn, chủ động hơn trong học tập. Thực tế cho thấy, các chiến lược xã hội vẫn chưa được chú trọng trong bối cảnh nền giáo dục nước ta nói chung và ở Đà Nẵng nói riêng. Sinh viên vẫn còn bị thụ động trong việc học. Thêm vào đó, một số giáo viên vẫn sử dụng các phương pháp dạy truyền thống - lấy giáo viên làm trung tâm - do vậy sinh viên có rất ít cơ hội để hoàn thành các bài tập hay các nhiệm vụ theo cách của mình. Ngoài ra sinh viên còn chịu áp lực quá nhiều từ thi cử. Phương pháp dạy học lấy kết quả làm trung tâm đánh giá năng lực và trình độ của sinh viên cũng như của nền giáo dục làm cho sự sáng tạo và năng động của sinh viên bị hạn chế. Với những lí do trên đã thúc đẩy tôi nghiên cứu đề tài này.

1.2. Mục đích nghiên cứu

Mục đích của đề tài này nhằm điều tra mức độ sử dụng các chiến lược xã hội và những khó khăn làm ảnh hưởng đến việc sử dụng các chiến lược này của sinh viên. Qua đó, đưa ra một số giải pháp giúp tăng cường hiệu quả của việc sử dụng các chiến lược này.

1.3. Câu hỏi nghiên cứu

Để đạt được mục đích, bài nghiên cứu tìm câu trả lời cho những câu hỏi sau:

1. Sinh viên sử dụng các chiến lược xã hội ở mức độ nào?
2. Các em gặp phải những khó khăn nào khi sử dụng các chiến lược này?
3. Những giải pháp nào làm tăng hiệu quả sử dụng các chiến lược này?

1.4. Phạm vi nghiên cứu

Do thời gian và tư liệu hạn chế nên bài nghiên cứu chỉ tập trung vào điều tra ở sinh viên năm thứ nhất khoa tiếng Anh - Trường Đại Học Ngoại Ngữ-Đại Học Đà Nẵng.

2. NỘI DUNG

2.1. Các công trình nghiên cứu liên quan

Có rất nhiều học giả đã nghiên cứu về các chiến lược học tập cho sinh viên như: Chamot & O'Malley năm 2000, Rubin năm 1975, 1981, David Nunam năm 1999, Oxford năm 1990..., nhưng phần lớn các nhà nghiên cứu này đều dừng lại ở nghiên cứu về các chiến lược học tập nói chung mà chưa đi sâu vào ảnh hưởng của từng chiến lược đến chất lượng học tập của sinh viên. Do vậy, đề tài này đi sâu vào điều tra mức độ sử dụng và những khó khăn khi sử dụng chiến lược xã hội của sinh viên.

2.2. Chiến lược xã hội

2.2.1 Định nghĩa:

Trong những năm gần đây, chiến lược xã hội đã được một số học giả quan tâm và đưa ra các định nghĩa khác nhau ví dụ như Oxford, Hismanoglu, Wenden and Rubin... Tuy nhiên, tất cả những định nghĩa đó đều tập trung vào tầm quan trọng của chiến lược xã hội về phương diện đặt câu hỏi, hợp tác với người khác hay đồng cảm với mọi người của người học ngoại ngữ. Do vậy, ở trong bài nghiên cứu này, tôi xin đưa ra một định nghĩa tổng quát nhất của bà Rebecca Oxford năm 1990. Theo Oxford, chiến lược xã hội giúp người học học thông qua sự tương tác với những người khác trong quá trình học tập. Chiến lược xã hội bao gồm ba chiến lược nhỏ: đặt câu hỏi, hợp tác với những người khác hay đồng cảm với mọi người. Đây là định nghĩa khẳng định vai trò của chiến lược xã hội trong quá trình học và tiếp thu ngoại ngữ của người học. Nó phù hợp với xu hướng lấy người học làm trung tâm, giáo viên chỉ đóng vai trò là người chỉ dẫn, quản lý người học và giúp các em thực hiện các nhiệm vụ học tập theo cách riêng của chúng.

2.2.2. Sự phân loại các chiến lược xã hội

Theo Rebecca Oxford năm 1990, chiến lược xã hội được chia thành ba loại nhỏ: Đặt câu hỏi, hợp tác với những người khác, đồng cảm với những người khác. Để dễ dàng cho việc ghi nhớ, Oxford lấy ba chữ cái đầu của ba chiến lược để tạo thành "ACE: ACE language learners use social strategies"- "ACE những người học ngoại ngữ dùng các chiến lược xã hội".

a. Đặt câu hỏi

Đặt câu hỏi là một trong những hoạt động phổ biến trong lớp học nhằm kích thích sinh viên tổng hợp, đánh giá, phê bình hay tổng kết lại những kiến thức nhận được. Oxford, 1990 nói rằng: Đặt câu hỏi là một trong những sự tương tác xã hội cơ bản nhất và mang lại hiệu quả học tập cao nhất cho sinh viên. Nó giúp sinh viên tiếp cận với mục đích và nội dung của quá trình giảng dạy, nhờ vậy mà chất lượng của việc tiếp thu được nâng lên. Sinh viên có thể thực hiện chiến lược này thông qua hai chiến lược nhỏ của nó đó là hỏi để được làm sáng tỏ hoặc để xác minh một vấn đề nào đó trong học tập và yêu cầu được sửa lỗi khi thực hành ngôn ngữ.

b. Hợp tác với người khác

Theo Oxford, hợp tác với những người khác là nhiệm vụ cấp thiết của người học ngoại ngữ. Chiến lược này thể hiện tinh thần hợp tác và giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau đạt được mục đích chung của việc học. Chiến lược hợp tác được chia thành hai chiến lược nhỏ:

- Hợp tác với bạn bè: Theo David W. Johnson năm 1989, hợp tác với bạn bè tạo cho người học có cơ hội thảo luận, tranh cãi giúp đỡ, chia sẻ các tài liệu cũng như những khó khăn trong việc học.

- Hợp tác với những người sử dụng tiếng Anh thành thạo và tốt hơn: chiến lược này giúp người học không chỉ thực hành ngôn ngữ thông qua sách vở, tài liệu hay chỉ đơn thuần thực hành các cấu trúc ngữ pháp, mà tạo cơ hội để các em thực hành kiến thức trong các hoạt động giao tiếp thật, trong hoàn cảnh thật. Hơn thế nữa, các em có cơ hội học tập những kinh nghiệm nhằm làm giàu thêm vốn kiến thức ngôn ngữ của bản thân.

c. Đồng cảm với người khác

Đồng cảm với mọi người là khả năng đặt mình vào hoàn cảnh và suy nghĩ của người khác nhằm hiểu hơn về những suy nghĩ hay cảm xúc, mong muốn của người khác. Nhằm để đạt hiệu quả cao trong giao tiếp, người học cần hiểu được tình trạng nhận thức và tình cảm của người đối thoại. Chiến lược xã hội giúp người học tăng sự nhạy cảm trong giao tiếp thông qua hai chiến lược của nó là phát triển những hiểu biết về văn hoá và nhận thức được suy nghĩ và cảm xúc của người khác.

Theo Condon năm 1973, ngôn ngữ là một phần của văn hoá, sự tiếp nhận ngôn ngữ thứ hai cũng chính là sự tiếp nhận văn hoá. Thêm vào đó, một khi chúng ta nhận thức được sự dao động trong trạng thái cảm xúc của đối phương, mối quan hệ giữa người học trở nên gần gũi hơn và hiệu quả giao tiếp cũng tốt hơn. Trong chiến lược xã hội, đồng cảm với mọi người phần nào đó quyết định sự thành công của người học ngoại ngữ.

2.3. Các phương pháp nghiên cứu

2.3.1 Đối tượng

Đối tượng nghiên cứu là sinh viên năm thứ nhất khoa tiếng Anh, trường Đại Học Ngoại Ngữ- Đại Học Đà Nẵng.

2.3.2. Thu thập số liệu

Phiếu điều tra được phát cho 100 sinh viên bao gồm 23 câu, được chia làm 5 phần:

Phần một: câu hỏi một, nhằm đánh giá thái độ của sinh viên về việc sử dụng các chiến lược xã hội như đặt câu hỏi, hợp tác với người khác, đồng cảm với mọi người.

Phần hai: Bảy câu hỏi tiếp theo, nhằm xác định mức độ sử dụng các chiến lược xã hội về phương diện đặt câu hỏi để được làm sáng tỏ hoặc để xác minh hay để được sửa lỗi.

Phần ba: Từ câu 10 đến câu 15, để xác định mức độ sử dụng chiến lược xã hội ở phương diện hợp tác với bạn bè và những người sử dụng tiếng Anh thành thạo và chính xác hơn.

Phần bốn: Từ câu 17 đến câu 22, nhằm xác định mức độ đồng cảm của các em với mọi người về thái độ, ngôn ngữ, văn hoá và suy nghĩ.

Phần năm: Bao gồm các câu hỏi 9, 16 và 23, nhằm điều tra về những khó khăn các em gặp phải khi sử dụng chiến lược xã hội.

Việc quan sát lớp học được thực hiện ở ba lớp với bốn môn học (nghe, nói đọc, viết) và đánh giá qua sáu tiêu chí sau: Hỏi để được làm rõ, hỏi để xác minh vấn đề, hỏi để được sửa lỗi, làm việc theo nhóm, làm việc theo cặp, thái độ khi phản bác ý kiến hay vấn đề của người khác.

2.4. Kết quả nghiên cứu

2.4.1. Mức độ sử dụng chiến lược xã hội trong học tập của sinh viên năm thứ nhất khoa tiếng Anh, trường Đại Học Ngoại Ngữ, Đại Học Đà Nẵng.

Theo số liệu phân tích từ câu hỏi điều tra, 69% sinh viên nhận thức được một cách chung chung vai trò quan trọng của chiến lược xã hội trong việc học ngoại ngữ. Tuy nhiên, chiến lược xã hội không được sử dụng thường xuyên và hiệu quả.

Thứ nhất, các em không đặt câu hỏi để làm sáng tỏ hay xác minh, sửa lỗi trong quá trình học. Cụ thể, chỉ có từ 2% đến 17 % sinh viên áp dụng chiến lược này một cách thường xuyên.

Thứ hai là về việc hợp tác với những người khác. Một bộ phận sinh viên (13%) vẫn giữ cách học cá nhân, chưa thật sự phát huy hết tính năng của việc học và hợp tác với bạn bè và những người nói và giao tiếp tốt tiếng Anh trong cuộc sống.

Cuối cùng, 59% sinh viên nhận thức được vai trò quan trọng của việc đồng cảm với mọi người trong việc học ngoại ngữ và 47% sinh viên có chú ý đến việc chia sẻ, thảo luận về văn hoá. Qua đó cho thấy rằng, đồng cảm với mọi người dường như được chú ý và sử dụng nhiều nhất trong các chiến lược xã hội, nhưng vẫn còn chưa hiệu quả.

Như đã đề cập trước đây, phương pháp quan sát lớp học là một phương pháp hỗ trợ nhằm khẳng định mức độ tin cậy của câu hỏi điều tra. Do vậy sau khi phân tích và tổng kết từ câu hỏi, số liệu đã được đưa ra để so sánh với kết quả từ việc quan sát lớp học. Tuy nhiên, sự khác biệt trong hai kết quả không đủ lớn để tạo ra sự đối nghịch, tương phản. Hay nói cách khác, số liệu ở trên là hoàn toàn tin cậy.

2.4.2. Những khó khăn sinh viên gặp phải khi sử dụng chiến lược xã hội trong việc học tiếng Anh.

Qua thực tế điều tra, các em không áp dụng các chiến lược xã hội thường xuyên và hiệu quả là do một số nguyên nhân chính sau:

- Nguyên nhân thứ nhất là từ phía bản thân các em. Cụ thể, 53% sinh viên thiếu tự tin khi sử dụng các chiến lược này, 49% sinh viên sợ mắc lỗi, 55% do thiếu từ vựng. Các em không tự tin vào khả năng và kiến thức của bản thân. Ví dụ khi đặt câu hỏi các em sợ các bạn chê cười, sợ cô giáo đánh giá không đúng về năng lực nếu câu hỏi quá dễ và hơi “ngớ”.

- Nguyên nhân thứ hai là từ phía giáo viên. Cụ thể, 52% các em cho rằng việc không thể phát huy tối đa hiệu quả của chiến lược xã hội là do phương pháp dạy của giáo viên. Một số giáo viên vẫn sử dụng phương pháp dạy theo lối khép kín, các hoạt động không kích thích được sự tham gia của người học. Thêm vào đó, cách giáo viên đánh giá các em không tế nhị cũng tạo nên áp lực dẫn đến tình trạng trên (14%).

- Nguyên nhân cuối cùng là do sinh viên chưa được dạy và hướng dẫn sử dụng chiến lược xã hội từ các cấp học thấp, do vậy khi lên đại học chiến lược xã hội vẫn còn là điều mới mẻ đối với sinh viên. Cụ thể, thiếu kiến thức về văn hoá 65%, thiếu kinh nghiệm sử dụng các chiến lược này 52%.

2.5. Các phương pháp đề xuất

Qua quá trình điều tra về mức độ sử dụng và những khó khăn các em gặp phải khi sử dụng các chiến lược xã hội, một số phương pháp nhằm nâng cao hiệu quả của việc sử dụng các chiến lược này được đề xuất như sau:

2.5.1. Dạy người học cách sử dụng chiến lược xã hội trong học tập

Khi dạy sinh viên sử dụng chiến lược xã hội trong học tập, giáo viên cần chú ý một số điểm quan trọng sau:

Thứ nhất, chiến lược xã hội cần được dạy cho các em từ những cấp học thấp, không phải đến khi các em vào đại học mới bắt đầu làm quen

Thứ hai, để nâng cao hiệu quả của việc dạy các chiến lược này, giáo viên cần dạy cho các em sử dụng chiến lược xã hội một cách trực tiếp và đồng bộ. Chính cách dạy này giúp người học nhận thức được giá trị đúng đắn và mục đích của từng chiến lược. Ví dụ, đặt câu hỏi để được làm sáng tỏ vấn đề khi không hiểu về vấn đề gì đó, hay làm việc theo nhóm khi cần trao đổi thông tin hay thảo luận về những vấn đề khó trong học tập.

2.5.2. Làm cho việc học trở nên dễ dàng hơn

Để đạt được hiệu quả trong việc sử dụng các chiến lược xã hội, giáo viên cần chú ý:

- Giáo viên cần tạo ra một môi trường học thật thoải mái và thân thiện cho người học.

Giáo viên cần kích thích sự tương tác giữa các người học, giảm bớt lo lắng và xây dựng mối quan hệ thầy-trò tốt đẹp. Khi người học cảm thấy thoải mái, thấy tự tin thì tự động các em sẽ sử dụng những chiến lược này một cách hiệu quả nhất.

- Lựa chọn tài liệu giảng dạy cũng là một trong những yếu tố quyết định đến hiệu quả của việc áp dụng các chiến lược xã hội trong việc học ngoại ngữ của người học. Sự thành công với chiến lược xã hội phụ thuộc vào mức độ nhận thức được tính hữu dụng của nó trong học tập. Nếu tài liệu học quá dễ người học không cần thiết phải đặt câu hỏi hay tham khảo ý kiến của các bạn khác mà vẫn hoàn thành công việc. Lúc đó chiến lược xã hội không được phát huy hết tác dụng của nó đối với việc học. Ngược lại, nếu tài liệu quá khó, mặc dù các em đã sử dụng các chiến lược xã hội nhưng vẫn không thể hoàn thành nhiệm vụ được, lúc đó các em sẽ xem chiến lược này là vô ích. Tóm lại, việc chọn đúng và phù hợp các tài liệu giảng dạy, các em sẽ vận dụng chiến lược đúng cách và đúng lúc, dần dần tạo thành thói quen sử dụng cho các em và hiệu quả nâng lên là một điều tất yếu.

- Bên cạnh những chú ý trên, giáo viên cần tế nhị và có thái độ tích cực trong việc đưa ra sự phản hồi đối với những thắc mắc hay câu hỏi của người học. Trong thực tế, người học cần biết giáo viên nghĩ gì về câu trả lời hay nỗ lực của họ. Khi các em thực hành ngôn ngữ, việc mắc lỗi là điều không thể tránh khỏi. Nếu giáo viên thật tế nhị sửa lỗi cho các em bằng những giải thích rõ ràng, hợp lý và lời động viên, khuyến khích, các em sẽ cảm thấy tự tin hơn vào năng lực của bản thân cũng như tính hữu ích của chiến lược xã hội.

3. KẾT LUẬN

Qua quá trình điều tra, chúng ta có thể kết luận rằng mức độ nhận thức và sử dụng các chiến lược xã hội trong việc học tiếng Anh của sinh viên năm thứ nhất, trường Đại học ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng vẫn còn hạn chế. Hiệu quả của việc áp dụng chiến lược xã hội chưa cao. Với đề tài này, tôi hy vọng rằng không chỉ sinh viên mà những người trực tiếp giảng dạy có thể tham khảo nhằm phát huy tính hữu ích của chiến lược xã hội trong việc học tiếng Anh nói riêng và ngoại ngữ nói chung.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hismanaoglu, M. (2000). Language-learning strategies in foreign language learning and teaching. *The Internet TESL Journal*, 20, (3), 40-49.
- [2] Nunan, D. (1999). *Second language teaching and learning*. USA: Heinle & Heinle.
- [3] O'Malley, M and Chamot, A.U. (1990). *Learning strategies in second language acquisition*. England: Cambridge University Press.
- [4] Oxford, R. (1990). *Language-learning strategies: What every teacher should know*. New York: Newbury House.
- [5] Oxford, R. (1993). Language-learning strategies in a nutshell: Update and ESL suggestions. *TESOL Journal*, 2, 18-22.